

Số: 38/2022/QĐST - HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 17 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST – HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2022, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Anh **Dương Tấn D**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số 318, khóm Tân Thuận, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Ấp Hòa Hữu, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Dương Tấn D và bị đơn chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Dương Tấn D và chị Nguyễn Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Dương Tấn D và chị Nguyễn Thị Th xác định có 02 con chung là Dương Thị Thanh Th1, sinh ngày 08/3/2007 và Dương Gia B, sinh ngày 17/10/2008. Anh D và chị Th thống nhất thỏa thuận: Anh D đồng ý giao 02 con

chung là em Dương Thị Thanh Th1, sinh ngày 08/3/2007 và Dương Gia B, sinh ngày 17/10/2008 cho chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của em Th1 và em B.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu anh Dương Tấn D cấp dưỡng nuôi con.

Anh Dương Tấn D được quyền thăm nom chăm sóc con chung, các thành viên trong gia đình không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Dương Tấn D và chị Nguyễn Thị Th khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Dương Tấn D và chị Nguyễn Thị Th khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng; Anh Dương Tấn D và chị Nguyễn Thị Th thống nhất thỏa thuận: Anh Dương Tấn D tự nguyện chịu toàn bộ số tiền trên, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007545 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho anh Dương Tấn D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- UBND phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (số 28; quyển 01);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Gấm